

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 9 - 2021.

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hà

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sơn và ông Lê Thế Kỳ.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Giáp – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST – HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐST – HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1965 – *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Trú tại: TDP A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 – *Vắng mặt.*

Nơi cư trú cuối cùng: TDP A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 24-5-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Khắc L trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1996, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Trung, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Năm 1998 ông cùng bà T về sinh sống và làm ăn tại TDP A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Do cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã nên tháng 9 năm 2005 bà Nguyễn Thị T bỏ nhà đi khỏi địa phương. Ông và các con nhiều lần đi tìm nhưng không có tin tức. Ngày 26-3-2020, Tòa án nhân dân huyện

Đắk R'Lấp đã tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích. Đến nay ông vẫn không biết bà T ở đâu. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông và bà T có 03 con chung là Nguyễn K, sinh ngày 27-4-1998; Nguyễn H, sinh ngày 11-12-2002 và Nguyễn Thị Q, sinh ngày 04-7-2005; Ông có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Nguyễn Thị Q đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Đối với K và H đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị T không có mặt nên không có trình bày.

*Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự, đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn. Như vậy, về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L; tuyên xử ông Nguyễn Khắc L được ly hôn với bà Nguyễn Thị T; giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Thị Q, sinh ngày 04-7-2005 cho ông L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, nợ chung và tài sản chung do đương sự không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về tố tụng:* Bà Nguyễn Thị T đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 9 năm 2005 đến nay. Ngày 26-3-2020, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-VDS, tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mất tích. Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án bà T vẫn không có mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung:* Ông Nguyễn Khắc L và bà Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn ngày 20-10-1999 tại Ủy ban nhân dân xã Tường Trung, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Năm 1999 ông L, bà T chuyển đến Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông sinh sống (Hộ khẩu số 170043897; hồ sơ hộ khẩu số 170/B). Tháng 9

năm 2005 bà T đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Ông Nguyễn Khắc L cũng đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị T. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Khắc L.

Về con chung: Ông Nguyễn Khắc L và bà Nguyễn Thị T có 03 con chung là Nguyễn K, sinh ngày 27-4-1998; Nguyễn H, sinh ngày 11-12-2002 và Nguyễn Thị Q, sinh ngày 04-7-2005. Xét nguyện vọng của ông L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên Nguyễn Thị Q là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận, giao cho ông L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Thị Q đến khi đủ 18 tuổi. Ông L không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết. Đối với các con chung của ông L, bà T là Nguyễn K và Nguyễn H đã thành niên và không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết vấn đề chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết do không có yêu cầu.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Khắc L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

#### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L đối với bà Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khắc L được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

2. Về con chung:

Giao cho ông Nguyễn Khắc L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Thị Q, sinh ngày 04-7-2005 đến khi đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Khắc L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004770 ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- UBND thị trấn K;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký và đóng dấu*

**Lê Thị Thu Hà**